

Bản án số: 207/2020/HSST  
Ngày: 29-12-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Thanh Thủy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Chính.

2. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm.

***- Thư ký phiên tòa:*** bà Vũ Thị Hồng Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh:*** bà Lê Thị Liễu – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại Sân bóng đá Thới Tứ, đường Trịnh Thị Miếng, ấp Thới Tứ, xã X, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 187/2020/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020, đối với:

Bị cáo **Võ Thùy Xuân L**, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1995 (tên gọi khác: không có), tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 21/1 đường số 44, Phường 14, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thùy Xuân L1 và bà Võ Thị Ngọc A, anh chị em ruột gồm có 02 người kể cả bị cáo, bị cáo chưa có vợ tên Nguyễn Thị Kiều A1 (chưa đăng ký kết hôn) và 01 con sinh năm 2014.

Tiền án: bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 76/2016/HSST ngày 09/8/2016; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 4/7/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: ông Hồ Minh T, sinh năm: 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Liên ấp 1-2 xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/7/2020, bị cáo Võ Thùy Xuân L điều khiển xe máy hiệu Winner biển số 59V2-66063 lưu thông trên đường khi đến trước số 280 Đặng Thúc Vịnh, xã X, huyện Hóc Môn phát hiện ông Hồ Minh T ngồi trên xe máy dựng sát lề đường đang cầm điện thoại Iphone XS Max sử dụng nên bị cáo L nảy sinh ý định giật điện thoại để bán kiếm tiền tiêu xài. Ngay sau đó bị cáo L điều khiển xe áp sát phía ông T và dùng tay trái giật điện thoại của ông T rồi bỏ chạy về hướng đường Nguyễn Anh Thủ. Lúc này ông T và bạn của ông T cùng truy đuổi qua nhiều tuyến đường, khi đến ngã ba Trường Chinh và Tây Thạnh thấy lực lượng Cảnh sát giao thông thì truy hô cùng truy đuổi đến trước số nhà 671 Trường Chinh, phường Tây Thạnh, Quận Z thì bắt quả tang bị cáo Lợi cùng vật chứng.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 134/KL-HĐĐGTS ngày 16/7/2020 kết luận 01 điện thoại hiệu Iphone XS max màu vàng trị giá 16.000.000 đồng.

Đối với xe máy hiệu Winner biển số 59V2-660.63, qua xác minh do bị cáo L mượn của ông Nguyễn Ngọc Thanh P đi chơi, việc bị cáo L phạm tội ông P không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông P quản lý sử dụng.

Về dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì khác.

Vật chứng vụ án: số tiền 1.200.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng, 01 ví da màu nâu, 01 áo thun ngắn tay, 01 quần jean màu xám (Cơ quan điều trị đang tạm giữ).

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo L thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như trên, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 182/CT-VKS-HS ngày 16/10/2020 cũng như tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Thùy Xuân L về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự); Đồng thời, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Võ Thùy Xuân L mức án từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù. Xét nhân thân bị cáo có khó khăn về kinh tế nên đề nghị Hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng vụ án theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa, bị cáo Võ Thùy Xuân L không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo L: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ đối với bị hại ông Hồ Minh T. Tại phiên tòa hôm nay, ông Hồ Minh T có đơn xin vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của bị hại không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự; đồng thời, xét tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Hồ Minh T là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Hồ Minh T.

[3] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên Tòa, qua phần hỏi và tranh tụng công khai, bị cáo L đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo L phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở xác định ngày 04/7/2020 Võ Thùy Xuân L đã bất ngờ, nhanh chóng giật chiếc điện thoại Iphone XS Max màu vàng của ông Hồ Minh T trị giá 16.000.000 đồng. Bị cáo có 01 tiền án, mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và bồi thường, nộp án phí của bản án số 76/2016/HSST ngày 09/8/2016 nhưng chưa được xóa án tích đối bản án này. Do vậy lần phạm tội này của bị cáo L thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hành vi nêu trên của bị cáo L đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Võ Thùy Xuân L tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo

dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội; đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đại diện Viện kiểm sát nhận định trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc trường hợp quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 và Điều 106 của Bộ luật hình sự, xử lý vật chứng như sau:

- 01 máy hiện Winner biển số 59V2-660.63, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng, 01 ví da màu nâu là tài sản của bị cáo, không sử dụng làm công cụ phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo L là phù hợp.

- 01 áo thun ngắn tay, 01 quần jean màu xám bị cáo L mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 1.200.000 đồng là tài sản của bị cáo, không sử dụng làm công cụ phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo L.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, đồng thời không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, xét thấy cần buộc bị cáo Võ Thùy Xuân L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Võ Thùy Xuân L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thùy Xuân L 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2020.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay, 01 quần jean màu xám bị cáo L mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Trả lại cho bị cáo L 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng, 01 ví da màu nâu (theo Biên bản giao vật chứng ngày 21/10/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Hóc Môn). Trả lại cho bị cáo L số tiền 1.200.000 đồng.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Võ Thùy Xuân L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án./.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Thanh Thủy**